

Bản án số: 62/2022/HSST

Ngày: 26/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/HSST ngày 27/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXX ngày 08/3/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Văn Q ; tên gọi khác: Không, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Nón, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Dương Văn Thêm, sinh năm 1965; con bà: Dương Thị Hương, sinh năm 1966 (đã chết); bị cáo có 02 anh em, Quý là con thứ nhất; có vợ: Lãng Thị Vân, sinh năm 1998; Vợ chồng có hai con chung (con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Dương Văn Quý không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Hà Quốc K ; tên gọi khác: Không, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đông Đoài, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là TDP Đông Đoài, phường Tiên Phong, Tp Phổ Yên). Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Hà Thanh Long, sinh năm 1966; con bà: Nguyễn Thị Thu Hiền, sinh năm 1971; bị cáo có 02 anh em, Khánh là con thứ

nhất; vợ: Đinh Thị Hảo, sinh năm 1997; Vợ chồng có 02 con chung: lớn sinh năm 2019; nhỏ sinh tháng 4/2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/4/2015 bị Công huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 73/QĐXPHC về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Đã nộp phạt ngày 15/4/2015.

Biện pháp ngăn chặn: Hà Quốc Khánh không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường Tiên Phong, Tp Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Đinh Thị H ; tên gọi khác: Không, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đông Đoài, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (nay là TDP Đông Đoài, phường Tiên Phong, Tp Phổ Yên). Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Đinh Văn Hoàng, sinh năm 1968; con bà: Dương Thị Mùi, sinh năm 1969; bị cáo có 03 anh chị, em, Hảo là con thứ ba; Có chồng: Hà Quốc Khánh, sinh năm 1994; Vợ chồng có 02 con chung: lớn sinh năm 2019; nhỏ sinh tháng 4/2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Đinh Thị Hảo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hà Mạnh T , sinh năm 1975

ĐKHKT: TDP Đông Đoài, phường Tiên Phong, TP Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Lê Doãn H , sinh năm 1994

ĐKHKT: TDP Bến, phường Đắc Sơn, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Anh Tuyên, anh H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:**

Anh Vũ Minh H , sinh năm 2001

ĐKHKT: Xóm Na Lang, xã Thành Công, TP Phổ Yên, Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

Anh Lê Văn H , sinh năm 1971

ĐKHKT: TDP Vinh Xương, phường Đồng Tiến, TP Phổ Yên, Thái Nguyên.

(Anh Hiếu, anh Hải đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực gầm cầu vượt đường Cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên thuộc tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 03 đối tượng có biểu

hiện nghi vấn, gồm: Hà Quốc K, sinh năm 1994; Lê Doãn H (sinh năm 1994; trú tại xóm Bến, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) và Vũ Minh H (sinh năm 2001; trú tại xóm Na Lang 1, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) liên quan đến trao đổi giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ của: Lê Doãn Hường 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 213/GKSK (ký hiệu H1), 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 212/GKSK (ký hiệu H2) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (có mã code 05920X7, có lắp sim điện thoại số 0813.083.833); thu của Hà Quốc Khánh 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 211/GKSK (ký hiệu K1), 250.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy S20FE (có số seri RF8NA2FCFJM, có lắp sim điện thoại số 0389.594.397 và 0869.918.010), 01 bút bi màu xanh, 01 bút màu đỏ, 01 nắp nhựa màu đỏ, 01 ống keo dán giấy và 01 xe mô tô BKS 20H1-515.15 (số máy TA39E-1227771, số khung RLHJA3914K); Vũ Minh Hiếu không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Theo K, H và H khai nhận: 03 tờ giấy khám sức khỏe trên là do K làm giả để bán kiếm lời, khi K vừa bán cho H 02 tờ giấy khám sức khỏe giả với giá 125.000 đồng/01 tờ thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ. Sau đó, tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên đã lập biên bản sự việc, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Đinh Thị Hảo (là vợ của Hà Quốc Khánh) đến làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Quốc K và Đinh Thị H đều khai nhận: Do muốn kiếm để thêm thu nhập nên khoảng tháng 3/2021 thông qua mạng xã hội Facebook, với tài khoản có tên là “Giấy khám sức khỏe” có đăng tin nội dung ai muốn lấy giấy khám sức khỏe thì liên hệ. Vì thấy nhiều người bán giấy khám sức khỏe qua mạng nên bản thân tự liên hệ với tài khoản Facebook nêu trên. Hảo liên hệ theo số điện thoại liên lạc được đăng tải của người đăng tin, nhưng không biết tên, tuổi và địa chỉ, H đã đặt mua phôi giấy khám sức khỏe đã đóng dấu nhưng chưa có ảnh, chưa có chữ ký, chưa có nội dung của đối tượng, sau này Hảo mới biết tên là Dương Văn Q. H mua giấy khám sức khỏe của Q tổng cộng 03 lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: vào tháng 3/2021, H mua của Q 10 tờ giấy khám sức khỏe với giá 300.000 đồng;

- Lần thứ hai: vào ngày 21/4/2021, H mua của Q 100 tờ với giá 1.300.000 đồng;

- Lần thứ ba: vào ngày 04/6/2021, Hảo mua của Quý 100 tờ với giá 1.400.000 đồng

Sau khi mua, H đăng bán giấy khám sức khỏe giả lên mạng xã hội Facebook tại trang cá nhân của mình có tên là “Khỏe Khám Ức Giấy” và để số điện thoại của H và K để người mua liên hệ, trao đổi, thống nhất về số lượng,

giá cả rồi yêu cầu người mua chuẩn bị ảnh thẻ để dán vào giấy khám sức khỏe. H và K tự mình ký vào các vị trí đóng dấu chức danh bác sĩ, ký vào vị trí người kết luận và viết nội dung khám bệnh vào giấy khám sức khỏe. Sau khi nhận được ảnh thẻ của người cần mua giấy khám sức khỏe thì K và H dùng keo dán ảnh vào giấy khám sức khỏe rồi dùng bút mực màu đỏ và nắp nhựa vẽ hình dấu giáp lai lên ảnh vừa dán. Ngày 14/6/2021, Lê Doãn H gọi điện thoại cho K đặt mua 02 tờ giấy khám sức khỏe, Khánh đã nói chuyện với H và bảo H đưa cho K 02 phôi giấy khám sức khỏe để Khánh mang đi bán cho Hương, khi đang thực hiện giao dịch mua bán thì bị tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên phát hiện lập biên bản và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Quá trình điều tra H và K còn khai nhận trước đó đã bán giấy khám sức khỏe cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể là ai, ở đâu. Số tiền lãi kiếm được, Hào và Khánh cùng sử dụng chi tiêu chung, không phân chia lợi nhuận.

Quá trình điều tra, Đinh Thị H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 68/GKSK (ký hiệu Đ1), 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 135/GKSK (ký hiệu Đ2), 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 121/GKSK (ký hiệu Đ3), 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 136/GKSK (ký hiệu Đ4), 01 tờ Giấy khám sức khỏe số 137/GKSK (ký hiệu Đ5), 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS (có số IMEI 352977097278918, có lắp sim điện thoại số 0353.734.062), 01 ống keo dán; 01 bút màu đỏ và 01 nắp chai nhựa màu trắng.

Trên cơ sở lời khai của Dương Văn Q, Hà Quốc K, ngày 15/6/2021, CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 12 và Lệnh khám xét số 13 đối với chỗ ở, đồ vật, phương tiện của Hà Quốc K tại xóm Đồng Đoàn, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, kết quả: không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn Q tại xóm Trung 3, xã Diềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (nơi Dương Văn Q thuê trọ của gia đình ông Lưu Văn H), đã phát hiện, thu giữ:

01 túi ni lon màu đỏ bên trong có 11 con dấu như sau:

01 con dấu tròn có chữ “BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN” (ký hiệu M1);

01 dấu vuông có đề tên “HIỆN ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC” (ký hiệu M3);

01 dấu vuông có đề tên “X-QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG” (ký hiệu M4);

01 dấu vuông đề tên “ÂM TÍNH (-)” (ký hiệu M5);

01 dấu vuông có đề tên “ĐÃ THU TIỀN” (ký hiệu M2),

01 dấu vuông có đề tên “BSCK. Phạm Thị Hương” (ký hiệu M6),

01 dấu vuông có đề tên “BSCK. Khổng Thị Thúy” (ký hiệu M7),

01 dấu vuông có đề tên “BSCK. Phạm Quốc Thái” (ký hiệu M8)

01 dấu vuông có đề tên “BSCK. Khổng Thị Thúy Diệu” (ký hiệu M9);

01 dấu vuông có đề tên “BSCK. Phạm Thị Hương Giang” (ký hiệu M10);

01 dấu vuông có đề tên “BSCK. Trần Anh Khoa” (ký hiệu M11);

Tất cả 11 con dấu được để trong túi ni lon màu đỏ đặt tại góc nhà phòng trọ số 3 phía bên phải giáp cửa sổ được cho vào thùng cát tông ký hiệu B niêm phong theo quy định;

Tạm giữ 42 giấy khám sức khỏe chưa có dấu, chưa có thông tin, chữ ký, chữ viết của bác sỹ phát hiện trên giường ngủ trong phòng trọ số 3 thuộc dãy trọ nhà ông Lưu Văn H mà Dương Văn Q thuê để ở;

Tạm giữ 15 tờ Giấy khám sức khỏe của người lái xe đã đóng dấu, không có số (ký hiệu lần lượt từ Q1 đến Q15) được để trên giường ngủ trong phòng trọ số 3 mà Dương Văn Q thuê để ở;

02 bút màu đỏ; 01 hộp keo dán; 02 vật hình tròn màu vàng được để trên giường ngủ trong phòng trọ số 3 nơi Quý thuê của ông Lưu Văn H .

Quá trình điều tra, Dương Văn Q khai nhận: Khoảng tháng 02/2021, do có nhu cầu muốn bán giấy khám sức khỏe giả để kiếm thêm thu nhập nên Q đã thông qua mạng xã hội Facebook để tìm hiểu và có liên lạc qua tin nhắn Messenger Facebook với một người (Q không biết tên tuổi, địa chỉ) và đặt mua của người này 11 con dấu gồm: 01 con dấu tròn có chữ “BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN”; các con dấu có chữ “ĐÃ THU TIỀN”, “HIỆN ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC”, “X-QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH (-)”, “BSCK. Phạm Thị Hương”, “BSCK. Khổng Thị Thúy”, “BSCK. Phạm Quốc Thái”, “BSCK. Khổng Thị Thúy Diệu”, “BSCK. Phạm Thị Hương Giang”, “BSCK. Trần Anh Khoa” và bản mềm phôi giấy khám sức khỏe với số tiền 3.500.000 đồng. Sau đó, Quý in phôi giấy khám sức khỏe rồi sử dụng con dấu đã mua đóng lên để làm ra giấy khám sức khỏe giả của bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên. Q đăng bán giấy khám sức khỏe lên mạng xã hội Facebook tại trang cá nhân của Q với tên là “Xuka Em”. Từ tháng 3/2021 đến tháng 6/2021, Q đã bán cho Đinh Thị H giấy khám sức khỏe giả tổng cộng 03 lần như Khánh và Hảo đã khai.

Ngày 17/ 6/2021 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên có Công văn số 871/CV – CSĐT đối với Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thu thập để xác định chữ ký, con dấu trong giấy khám sức khỏe thu giữ có phải của Bệnh viện phát hành và bác sỹ của bệnh viện ký không?. Tại Công văn trả lời số 571/CV – BV ngày 22/6/2021 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên phúc đáp về chữ ký, chữ viết của giám đốc bệnh viện cũng như con dấu thu thập không phải của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.

Căn cứ Công văn phúc đáp của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, để có căn cứ xác định hành vi phạm tội, ngày 23/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các con dấu hình tròn có chữ *Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên*; các con dấu: *Đã thu tiền, Hiện đủ sức khỏe học tập công tác; âm tính; X– Quang tim phổi bình thường....*

Các tài liệu giám định được niêm phong ký hiệu từ: H1, H2, K1, Đ1, Đ2 Đ3, Đ4, Đ5, Q1 đến Q15; mẫu so sánh là S1, S2

Tại Bản kết luận giám định số 1255/KL-KTHS ngày 17/8/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

1. Hình dấu tròn đỏ có nội dung “BỘ Y TẾ BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu: H1, H2, K1, Đ1 đến Đ5, Q1 đến Q15) so với hình dấu tròn đỏ có cùng nội dung trên mẫu so sánh (Ký hiệu S1, S2) không phải do cùng một con dấu đóng ra;

- Hình dấu tròn đỏ trên mẫu cần giám định (Ký hiệu: H1, H2, K1, Đ1 đến Đ5, Q1 đến Q15) được đóng trực tiếp.

2. Hình dấu tròn đỏ có nội dung “BỘ Y TẾ BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu: H1, H2, K1, Đ1 đến Đ5, Q1 đến Q15) so với hình dấu có cùng nội dung (Ký hiệu: M1) do cùng một con dấu đóng ra.

3. Hình dấu có nội dung “ĐÃ THU TIỀN”, “HIỆN ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC”, “X-QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH (-)”, “BSCK. Phạm Thị Hương”, “BSCK. Khổng Thị Thúy”, “BSCK. Phạm Quốc Thái”, “BSCK. Khổng Thị Thúy Diệu”, “BSCK. Phạm Thị Hương Giang”, “BSCK. Trần Anh Khoa” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu: H1, H2, K1, Đ1 đến Đ5, Q1 đến Q15) lần lượt so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh (Ký hiệu: M2 đến M11) do cùng một con dấu đóng ra.

4. Dòng chữ “PGS.TS NGUYỄN CÔNG HOÀNG” trên mẫu cần giám định (ký hiệu H1, H2, K1, Đ1 đến Đ5, Q1 đến Q15) so với dấu chức danh “PGS.TS NGUYỄN CÔNG HOÀNG” trên mẫu so sánh (Ký hiệu: S1, S2) không phải do cùng một con dấu đóng ra;

Dòng chữ “PGS.TS NGUYỄN CÔNG HOÀNG” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu: H1, H2, K1, Đ1 đến Đ5, Q1 đến Q15) được in bằng phương pháp in laser đơn sắc.

5. Chữ ký đứng tên “PGS.TS NGUYỄN CÔNG HOÀNG” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu: H1, H2, K1, Đ1 đến Đ5, Q1 đến Q15) so với chữ ký mang tên “PGS.TS NGUYỄN CÔNG HOÀNG” trên mẫu so sánh (Ký hiệu: S1, S2) không phải do cùng một người ký ra

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- Thu giữ số tiền 250.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam; 01 bút bi màu xanh; 04 bút màu đỏ; 01 nắp nhựa màu đỏ; 03 ống keo dán giấy; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 02 vật hình tròn màu vàng; 01 con dấu tròn có chữ “BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN”; các con dấu có chữ “ĐÃ THU TIỀN”, “HIỆN ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC”, “X-QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH (-)”, “BSCK. Phạm Thị Hương”, “BSCK. Khổng Thị Thúy”, “BSCK. Phạm Quốc Thái”, “BSCK. Khổng Thị Thúy Diệu”, “BSCK. Phạm Thị Hương Giang”, “BSCK. Trần Anh Khoa”; 01

điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (có mã Code: 05920X7, imei 1: 356936093568306, imei 2: 356936098568301); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20FE (có số imei 1: 350183770356103, imei 2: 353714400356100, có lắp sim điện thoại số thuê bao 0389.594.397 và 0869.918.010); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 (có số seri 9PA6G64SEEJNB65H, có lắp sim điện thoại số 0362.558.398 và 0862.836.082) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS (có số imei 352977097278918, có lắp sim điện thoại số 0353.734.062). Toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến tài khoản và kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý khi xét xử vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 20H1-515.15 tạm giữ của Hà Quốc K. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Hà Mạnh T (sinh năm 1975; trú tại xóm Đông Đoài, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) đã cho K mượn xe. Anh T cho Khánh mượn xe để sử dụng làm phương tiện đi lại, anh T không biết việc K sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Tuyên là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Với nội dung nêu trên tại bản cáo trạng số: 31/CT - VKSPY ngày 25/01/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố: Dương Văn Quý về tội “làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”; truy tố Hà Quốc K, Đinh Thị H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn Q về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; Hà Quốc K, Đinh Thị H về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm a, khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự tại bản cáo trạng số 31/CT - VKSPY ngày 25/01/2022,

Nhân thân: Bị cáo Dương Văn Q và Đinh Thị H chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Khánh có nhân thân cần xem xét trong khi lượng hình: Ngày 06/4/2015 bị Công huyện Phổ Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 73/QĐXPHC về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Đã nộp phạt ngày 15/4/2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả ba bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Quý được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Hảo trong khi phạm tội là phụ nữ có thai, mới sinh con tháng 4/2022 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Hảo và Khánh tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính tại Chi cục thi hành án dân sự mỗi người 5 triệu đồng; bị cáo Quý

và Khánh có người thân là ông bà nội, ngoại tham gia kháng chiến được tặng Huân, Huy chương nên cả 3 bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt:

1, Về trách nhiệm hình sự:

*** Hình phạt chính:**

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo **Dương Văn Q 36 – 42** tháng tù

*Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo **Hà Quốc K 36 – 40** tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Đinh Thị H 36** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Về hình phạt bổ sung:** Đề nghị phạt mỗi bị cáo: 5.000.000đ;

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có 01 bút bi màu xanh; 04 bút màu đỏ; 01 nắp nhựa màu đỏ; 03 ống keo dán giấy; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 02 vật hình tròn màu vàng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ của anh Lê Quốc H mua giấy khám sức khỏe giả của K và H và 10.000.000đ là tiền thu lợi bất chính của bị cáo K và bị cáo H (mỗi bị cáo đã nộp 5.000.000đ) tại Chi cục thi hành án dân sự Tp Phổ Yên;

Tịch thu sung công quỹ vật chứng khác là 04 điện thoại di động, gồm:

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi điện thoại tạm giữ của Hà Quốc K , Dương Văn Q , Đinh Thị H , của Lê Doãn H .

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án đối với các giấy khám sức khỏe thu giữ; và 11 con dấu.

- Truy thu tiền thu lợi bất chính của bị cáo Dương Văn Q 3.000.000đ (ba triệu đồng), bị cáo Q phải nộp để thi hành án.

3. Án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

***Phần tranh tụng:**

Kết thúc phần tranh tụng các bị cáo và đại diện VKS thành phố Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin cho hưởng lượng khoan hồng của pháp luật với mức án thấp nhất để có cơ hội lao động trở thành công dân có ích cho cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[1.2]. Căn cứ Nghị Quyết số 469/NQ – UBTVQH15 ngày 15/02/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 15, về việc thành lập các phường thuộc thị xã Phổ Yên và thành lập thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Thành lập Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 4 năm 2022. Do đó, thời điểm xét xử vụ án Nghị Quyết có hiệu lực. Do vậy, nay là Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

[1.3]. Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin vắng mặt. Người làm chứng và chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ, Kiểm sát viên, các bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Đánh giá về tội danh của các bị cáo: Qua đấu tranh xét hỏi công khai tại phiên tòa, đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, diễn biến vụ án, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập cũng như trình chiếu hình ảnh số hoá hồ sơ của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tại phiên tòa, các bị cáo đã nhìn rõ hình ảnh tài liệu liên quan đến hành vi

phạm tội, công nhận tài liệu giao nộp, tài liệu thu thập được trình chiếu là toàn đúng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 02/2021, Dương Văn Q đã có hành vi đặt mua 11 con dấu giả và bản phôi giấy khám sức khỏe giả qua mạng xã hội Facebook, mục đích để làm giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên bán cho người khác kiếm lời. Q đã in phôi giấy khám sức khỏe rồi sử dụng con dấu đã mua đóng lên để làm ra giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên. Sau đó, Q đăng bán giấy khám sức khỏe này trên mạng xã hội Facebook. Từ tháng 3/2021 đến tháng 6/2021, Q đã bán cho Hà Quốc K và Đinh Thị H 210 (hai trăm mười) tờ giấy khám sức khỏe giả với tổng số tiền 3.000.000 đồng. K và H đã bàn bạc và thống nhất sử dụng những giấy khám sức khỏe giả này để bán cho những người có nhu cầu thông qua mạng xã hội Facebook với giá 120.000 - 130.000 đồng một tờ. Sau khi nhận được ảnh thẻ của người cần mua giấy khám sức khỏe thì K và H dùng keo dán ảnh vào giấy khám sức khỏe rồi dùng bút mực màu đỏ và nắp nhựa vẽ hình dấu giáp lai lên ảnh vừa dán và tự mình ký vào các vị trí đóng dấu chức danh bác sĩ, ký vào vị trí người kết luận và viết nội dung khám bệnh vào giấy khám sức khỏe. Hào và K đã bán giấy khám sức khỏe giả cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể là ai, ở đâu. Số tiền lãi kiếm được, H và K cùng sử dụng chung, không phân chia lợi nhuận. Đến 20 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, khi K đang bán 02 giấy khám sức khỏe cho Lê Doãn H tại khu vực tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên phát hiện, thu giữ. Ngoài ra còn thu giữ của K và H 06 giấy khám sức khỏe giả trên người và chỗ ở của K, thu giữ của Quý 15 giấy khám sức khỏe giả tại chỗ ở của Q, do các đối tượng làm ra để bán kiếm lời.

[3]. Hành vi của các bị cáo Dương Văn Q, đã phạm vào tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” Hành vi của Hà Quốc K và Đinh Thị H đã phạm vào tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” với tình tiết định khung hình phạt tại điểm a, khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự “*Làm 06 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên*”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố tại bản cáo trạng số 31/CT - VKSPY ngày 25/01/2022, về tội danh và điều luật viện dẫn tại khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật.

“Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức

1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a) *Làm 06 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên.*”.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng và phải chịu:

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc hay phân công vai trò, các bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo Dương Văn Q là người giữ vai trò tích cực hơn so với bị cáo K và bị cáo H, mặc dù bị cáo khai không biết người bán cho các con dấu, nhưng các mẫu giấy khám sức khỏe, phôi mẫu bị cáo là người trực tiếp cung cấp cho bị cáo K và H. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ của người thực hiện hành vi tích cực hơn để áp dụng mức hình phạt cao hơn các bị cáo cùng tham gia khác để đảm bảo sự phân hoá vai trò đồng phạm.

Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Dương Văn Q và Đinh Thị H chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Hà Quốc K mặc dù không bị coi có tiền sự nhưng có nhân thân cần xem xét trong khi lượng hình: Ngày 06/4/2015 bị Công huyện Phổ Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 73/QĐXPHC về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Đã nộp phạt ngày 15/4/2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dương Văn Q, Hà Quốc K và Đinh Thị H đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Q còn được UBND xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình tặng giấy khen do có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng chống tội phạm góp phần giữ gìn đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương - đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đinh Thị H trong khi phạm tội là phụ nữ có thai đến ngày 29/4/2022 mới sinh con nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Ngoài ra bị cáo Dương Văn Q, Hà Quốc K gia đình có ông, bà Nội, ngoại được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; bị cáo Khánh và bị cáo Hảo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính tại Chi cục thi Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên mỗi bị cáo 5.000.000đ. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định cho cả ba bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dương Văn Q, Hà Quốc K, Đinh Thị H đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Đánh giá về hình phạt cần áp dụng:

Về Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của cả ba bị cáo Dương Văn Q , Hà Quốc K , Đinh Thị H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ sở khám, chữa bệnh trong hoạt động quản lý hành chính. Các cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn thực hiện để mong kiếm lời bất chính. Đồng thời còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra một bản án nghiêm minh. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của mỗi bị cáo và xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên trong phần luận tội, thấy cần có hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Quý và bị cáo K để làm gương răn đe và phòng ngừa chung.

Còn đối với bị cáo Đinh Thị H , là bị cáo nữ duy nhất trong vụ án, cũng là vợ của bị cáo K , đáng lẽ ra phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tính giáo dục và răn đe. Tuy nhiên, hiện bị cáo H và bị cáo K có hai con còn rất nhỏ, (con lớn sinh năm 2019, con thứ hai mới sinh tháng 4/2022), nếu cho cả hai vợ chồng bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam thì hai con của bị cáo không có người nuôi dưỡng, giáo dục thì việc chấp hành hình phạt tù chẳng những không răn đe phòng ngừa chung mà còn tổn thương đến các con của bị cáo do thiếu người nuôi dưỡng và giáo dục. Do vậy, xét thấy bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương nên có đủ điều kiện để tự cải tạo và được hưởng chế định án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQHĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Hảo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tại phiên toà cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng tạo điều kiện cho bị cáo H chăm sóc gia đình hơn thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của các bị cáo để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu giữ 250.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Các vật chứng khác gồm: 01 bút bi màu xanh; 04 bút màu đỏ; 01 nắp nhựa màu đỏ; 03 ống keo dán giấy; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 02 vật hình tròn màu vàng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định;

Đối với các giấy khám sức khỏe thu giữ; 01 con dấu tròn có chữ “BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN”; các con dấu có chữ “ĐÃ THU

TIỀN”, “HIỆN ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC”, “X-QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH (-)”, “BSCK. Phạm Thị Hương”, “BSCK. Khổng Thị Thúy”, “BSCK. Phạm Quốc Thái”, “BSCK. Khổng Thị Thúy Diệu”, “BSCK. Phạm Thị Hương Giang”, “BSCK. Trần Anh Khoa” là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, nên tiếp tục được lưu trong hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (có mã Code: 05920X7, imei 1: 356936093568306, imei 2: 356936098568301) của Lê Doãn Hưởng. Xét thấy người liên quan Lê Doãn Hưởng đã dùng liên lạc giao dịch mua, bán giấy khám sức khỏe giả với Khánh cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20FE (có số imei 1: 350183770356103, imei 2: 353714400356100, có lắp sim điện thoại số thuê bao 0389.594.397 và 0869.918.010) của Hà Quốc Khánh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 (có số seri 9PA6G64SEEJNB65H, có lắp sim điện thoại số 0362.558.398 và 0862.836.082) của Dương Văn Quý; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS (có số imei 352977097278918, có lắp sim điện thoại số 0353.734.062) của Đinh Thị Hảo là những công cụ, phương tiện liên lạc để giao dịch mua, bán tài liệu giả nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về truy thu số tiền thu lời bất chính:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Q xác định bán phôi giấy khám sức khỏe giả cho Hảo và Khánh được 3.000.000đ cần truy thu sung ngân sách;

Ngoài ra Khánh và Hảo bán nhiều lần nhưng không nhớ chính xác số tiền thu được, ngày 19/5/2022 H và K có đơn tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 6/2021, Hảo và Khánh thu được mỗi người 5.000.000đ, đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Tp Phổ Yên. Xét thấy đây là số tiền thu lời bất chính nên cần truy thu số tiền này sung Ngân sách Nhà nước.

[8]. Về các tình tiết khác:

Về nguồn gốc 11 con dấu giả và bản phôi giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, Dương Văn Quý khai mua của người không biết tên, tuổi và địa chỉ bán cho Quý với giá 3.500.000 đồng. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được đối tượng này là ai, ở đâu. Ngoài lời khai của Dương Văn Quý ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Doãn H, quá trình điều tra xác định H có hành vi mua 02 giấy giám sức khỏe giả nhưng chưa sử dụng thì đã bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với H.

Đối với 202 giấy khám sức khỏe giả mà các bị cáo khai đã mua bán trước đó. Hiện chưa xác định được người mua của K và H là ai, ở đâu nên không thu

giữ được những giấy khám sức khỏe giả này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[9]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt tù đối với các bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

10]. Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Dương Văn Q , Hà Quốc K , Đinh Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12]. Các vấn đề khác: Không

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Dương Văn Q đã phạm tội “ Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”; bị cáo Hà Quốc K , Đinh Thị H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt:

** Hình phạt chính:*

* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Dương Văn Q 03** (Ba) năm **02** (Hai) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

*Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Hà Quốc K 03** (Ba) năm tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Đinh Thị H 03** (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05** (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Tiên Phong, thành phố Phổ Yên nơi bị cáo hiện đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

(Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án

có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

**Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự, phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Dương Văn Q, Hà Quốc Khánh, Đinh Thị H mỗi bị cáo: 5.000.000đ (Năm triệu đồng);

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có 01 bút bi màu xanh; 04 bút màu đỏ; 01 nắp nhựa màu đỏ; 03 ống keo dán giấy; 01 nắp chai nhựa màu trắng; 02 vật hình tròn màu vàng.

3.2: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

3.2.1. Tiền VND: số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngàn đồng).

(Theo ủy nhiệm chi chuyển tiền điện tử số 2 lập ngày 11 tháng 01 năm 2022 giữa CQĐT Công an thị xã Phổ Yên với Kho bạc Nhà nước thị xã Phổ Yên chuyển tiền vào tài khoản số 3949.0.1054784.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, số tiền 250.000đ).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 10.000.000đ, tiền thu lợi bất chính của bị cáo K và bị cáo H đã nộp mỗi bị cáo 5.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự Tp Phổ Yên, biên lai thu số AA/2021 0002221 và AA/2021 0002222 cùng ngày 19/5/2022;

3.2.2. Tịch thu sung công quỹ vật chứng khác là 04 điện thoại di động, gồm:

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi điện thoại tạm giữ của Hà Quốc K (bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20FE, có số imei 1: 350183770356103, có số imei 2: 353714400356100, có lắp sim điện thoại số thuê bao 0389.594.397 và 0869.918.010;

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi điện thoại tạm giữ của Dương Văn Q (bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, có số seri 9PA6G64SEEJNB65H, có lắp sim điện thoại số 0362.558.398 và 0862.836.082)

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi điện thoại tạm giữ của Đinh Thị H (bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS, có số imei 352977097278918, có lắp sim điện thoại số 0353.734.062).

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ghi điện thoại tạm giữ của Lê Doãn H (bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, có mã Code: 05920X7, imei 1: 356936093568306, imei 2: 356936098568301);

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 06/01/2022).

3.3. Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án đối với các giấy khám sức khỏe thu giữ; 01 con dấu tròn có chữ “BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG THÁI NGUYÊN”; các

con dấu có chữ “ĐÃ THU TIỀN”, “HIỆN ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC”, “X-QUANG TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH (-)”, “BSCK. Phạm Thị Hương”, “BSCK. Khổng Thị Thúy”, “BSCK. Phạm Quốc Thái”, “BSCK. Khổng Thị Thúy Diệu”, “BSCK. Phạm Thị Hương Giang”, “BSCK. Trần Anh Khoa”.

3.4. Truy thu tiền thu lợi bất chính của bị cáo Dương Văn Q 3.000.000đ (Ba triệu đồng), bị cáo Quý phải nộp để thi hành án.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Dương Văn Q , Hà Quốc K , Đinh Thị H , mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo tại phiên tòa. Báo cho biết các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

